

**BỘ NỘI VỤ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 522 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 19 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Sinh lý học Việt Nam**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ**

*Căn cứ Luật quy định quyền lập hội ngày 20 tháng 5 năm 1957;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;*

*Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Sinh lý học Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Sinh lý học Việt Nam đã được Đại hội đại biểu lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 - 2025 của Hội thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2020.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chủ tịch Hội Sinh lý học Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Trần Anh Tuấn;
- Bộ Y tế;
- Lưu: VT, TCPCP, PTG, NTQN.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**



**Trần Anh Tuấn**



**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)**

**HỘI SINH LÝ HỌC VIỆT NAM**

*được phê duyệt kèm theo Quyết định số 522 /QĐ-BNV  
ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)*

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hội Sinh lý học Việt Nam.
2. Tên tiếng Anh: Viet Nam Society of Physiology.
3. Tên viết tắt tiếng Anh: VSOP.
4. Biểu tượng: Hội Sinh lý học Việt Nam có biểu tượng riêng được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

**Điều 2. Tôn chỉ, mục đích**

1. Hội Sinh lý học Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội - nghề nghiệp của công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực nghiên cứu, giảng dạy sinh lý học và lĩnh vực thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học trong các cơ sở nghiên cứu, huấn luyện điều trị, quản lý khoa học công nghệ, tự nguyện thành lập.

2. Mục đích của Hội: tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao trình độ lý luận chuyên môn, nghiệp vụ, tăng cường hiệu quả của công tác nghiên cứu, giảng dạy và áp dụng các thành quả khoa học sinh lý vào thực tiễn Việt Nam.

**Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở**

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt.

2. Trụ sở chính của Hội đặt tại thành phố Hà Nội. Hội có thể lập Văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

**Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động**

1. Hội hoạt động trên phạm vi cả nước, trong lĩnh vực sinh lý học và lĩnh vực thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học theo quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ, sự quản lý của các Bộ, ngành có liên quan đến lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

### **Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động**

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương II QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

### **Điều 6. Quyền hạn**

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội Sinh lý học Việt Nam.
2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.
7. Thành lập các tổ chức pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật để thực hiện một số nhiệm vụ của Hội, phù hợp với lĩnh vực hoạt động của Hội.
8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của Hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật để phục vụ các nhiệm vụ của Hội. Được nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao (nếu có).

10. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến thống nhất của cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực Hội hoạt động, cơ quan quyết định cho phép thành lập Hội về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế.

### **Điều 7. Nhiệm vụ**

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Phổ biến kiến thức và những thành tựu khoa học công nghệ về sinh lý học cho hội viên; giúp đỡ hội viên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về sinh lý học; hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định của Hội.

4. Liên kết, phối hợp, trao đổi, hợp tác với các cơ quan, tổ chức để nghiên cứu, đào tạo, bồi dưỡng ứng dụng khoa học công nghệ cho hội viên về lĩnh vực sinh lý học và thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia các hoạt động của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp có liên quan đến tôn chỉ, mục đích và lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các tổ chức này.

6. Nghiên cứu ứng dụng thành quả khoa học công nghệ về sinh lý học vào thực tiễn Việt Nam.

7. Liên hệ và trao đổi, đặt mối quan hệ hợp tác trong lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo cán bộ, ứng dụng khoa học công nghệ với các tổ chức, các hội ở trong và ngoài nước về sinh lý học theo quy định của pháp luật Việt Nam.

8. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

9. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

10. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của Hội.

11. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

### **Chương III HỘI VIÊN**

#### **Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên**

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức: Công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực sinh lý học, thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học, có đủ tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội, có thể trở thành hội viên chính thức của Hội;

b) Hội viên danh dự: Công dân, tổ chức Việt Nam có uy tín hoặc có công đóng góp cho sự phát triển của Hội nhưng không có điều kiện tham gia là hội viên chính thức của Hội, tán thành Điều lệ Hội có thể được xem xét, công nhận là hội viên danh dự.

2. Tiêu chuẩn hội viên chính thức:

a) Hội viên tổ chức: tổ chức Việt Nam được thành lập theo quy định của pháp luật hoạt động trong lĩnh vực có liên quan đến sinh lý học và lĩnh vực thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học. Đại diện cho hội viên tổ chức tham gia Hội phải là công dân Việt Nam;

b) Hội viên cá nhân: công dân Việt Nam có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, hoạt động trong lĩnh vực sinh lý học và lĩnh vực thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học.

#### **Điều 9. Quyền của hội viên**

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức; được đề nghị Hội giúp đỡ để nâng cao khả năng chuyên môn, tham gia đề tài nghiên cứu khoa học, làm luận văn, luận án, đào tạo theo chuyên đề.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.

5. Được giới thiệu hội viên mới.
6. Được khen thưởng theo quy định của Hội.
7. Được cấp thẻ hội viên.
8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
9. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Lãnh đạo, Ban Kiểm tra Hội.

### **Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.
2. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đóng góp các nội dung chuyên môn qua các hoạt động sinh hoạt khoa học, tạp chí của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
5. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

### **Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp Hội viên; thủ tục ra khỏi Hội**

1. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên:
  - a) Người muốn vào Hội có đủ tiêu chuẩn tại Điều 8 Điều lệ này, tự nguyện làm hồ sơ xin vào Hội theo mẫu gửi Ban Chấp hành Hội;
  - b) Ban Chấp hành Hội xem xét quyết định kết nạp hội viên. Việc kết nạp hội viên mới phải được 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban Chấp hành Hội tán thành. Mỗi năm Hội tổ chức xét kết nạp hội viên một lần;
  - c) Căn cứ kết quả xét kết nạp của Ban Chấp hành Hội, Chủ tịch Hội là người ký quyết định kết nạp. Thời gian tham gia Hội của hội viên được tính từ ngày ra quyết định.
2. Thủ tục ra khỏi Hội:
  - a) Hội viên muốn ra khỏi Hội tự nguyện làm đơn gửi Ban Thường vụ Hội;
  - b) Ban Thường vụ Hội xem xét đơn xin ra Hội và quyết định;

c) Khi ra Hội, phải trả lại thẻ hội viên.

3. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể trình tự, thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên và cho hội viên ra khỏi Hội; quản lý việc cấp phát, sử dụng thẻ hội viên.

## **CHƯƠNG IV TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

### **Điều 12. Cơ cấu tổ chức của Hội**

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành.
3. Ban Thường vụ.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn.
6. Chi hội và các tổ chức thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật.

### **Điều 13. Đại hội**

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

#### 4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

#### **Điều 14. Ban Chấp hành Hội**

1. Ban Chấp hành Hội do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

#### 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội; ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; ban hành Quy định cụ thể về trình tự, thủ tục, thẩm quyền giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội và các quy định khác trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ; bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số thành viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 30% (ba mươi phần trăm) so với số lượng thành viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

#### 3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 01 lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Chấp hành;

c) Các cuộc họp của Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) thành viên Ban Chấp hành tham gia dự họp. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;



d) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến Ban Chấp hành bằng văn bản hoặc thư điện tử;

đ) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành.

### **Điều 15. Ban Thường vụ Hội**

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các thành viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn thành viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội;

d) Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của Điều lệ Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ mỗi năm họp 02 lần có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) thành viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến Ban Thường vụ bằng văn bản hoặc thư điện tử;

đ) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành.

## **Điều 16. Ban Kiểm tra Hội**

1. Ban Kiểm tra Hội do Đại hội bầu, Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Bầu, miễn nhiệm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có);

b) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên;

c) Xem xét, giải quyết đơn, thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội;

d) Kiểm tra, giám sát việc thu, chi tài chính của Hội, giúp cho Hội quản lý sử dụng tài chính đúng mục đích, đúng quy chế, công khai minh bạch, tiết kiệm.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Giữa hai kỳ họp, Ban Kiểm tra có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm tra thông qua việc lấy ý kiến Ban Kiểm tra bằng văn bản hoặc thư điện tử.

## **Điều 17. Chủ tịch, Chủ tịch danh dự, Phó Chủ tịch Hội**

1. Chủ tịch Hội là đại diện của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các thành viên Ban Thường vụ Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, nghị quyết Hội nghị toàn thể và các quyết định của Ban Chấp hành;

đ) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

e) Khi Chủ tịch vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết các công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

### 3. Chủ tịch danh dự của Hội:

a) Chủ tịch danh dự Hội là công dân Việt Nam có uy tín, có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển sinh lý học và lĩnh vực thăm dò chức năng có liên quan đến sinh lý học;

b) Nhân sự Chủ tịch danh dự do Ban Chấp hành Hội giới thiệu để Đại hội suy tôn;

c) Chủ tịch danh dự có quyền tham gia Đại hội, hội nghị Ban Chấp hành, góp ý về các mặt hoạt động của Hội nhưng không tham gia ứng cử, đề cử, biểu quyết các vấn đề của Hội, không tham gia quản lý, điều hành Hội.

4. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Phó Chủ tịch Hội giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

## **Điều 18. Tổng thư ký Hội**

1. Tổng thư ký do Ban Chấp hành Hội bầu trong số của ủy viên Ban Chấp hành. Tổng thư ký là Chánh văn phòng Hội.

2. Tổng thư ký có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Phụ trách điều hành hoạt động của Văn phòng Hội;

b) Xử lý công việc hàng ngày của Văn phòng Hội;

c) Lập và gửi các báo cáo định kỳ, báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cho hội cùng nghề nghiệp mà Hội là thành viên và các cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.

## **Điều 19. Văn phòng Hội, các ban chuyên môn, chi hội và tổ chức thuộc Hội**

1. Hội thành lập Văn phòng Hội, Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, lưu giữ các loại hồ sơ, giấy tờ, sổ sách liên quan đến hoạt động của Hội và con dấu của Hội. Việc sử dụng con dấu của Hội thực hiện theo quy định của pháp luật. Tùy thuộc vào yêu cầu công tác, Hội có thể thành lập các ban chuyên môn, tổ chức thuộc Hội theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

2. Văn phòng Hội, các ban chuyên môn và tổ chức thuộc Hội là bộ phận giúp việc Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội; chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch Hội hoặc Phó Chủ tịch theo phân công của Chủ tịch Hội; được tổ chức và hoạt động theo quy chế do Ban Thường vụ Hội ban hành phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ Hội, quy chế làm việc của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

3. Chi hội là tổ chức cơ sở của Hội không có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng. Chi hội do Ban Thường vụ Hội quyết định thành lập theo nghị quyết của Ban Chấp hành Hội. Chi hội tổ chức sinh hoạt định kỳ 06 tháng một lần. Chi hội chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Hội. Chi hội được thành lập trên cơ sở có từ 15 (mười lăm) hội viên chính thức trở lên. Chi hội trưởng, Chi hội phó do Ban Thường vụ Hội chỉ định hoặc bổ nhiệm.

### **Chương V**

#### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

### **Điều 20. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và đổi tên và giải thể Hội**

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

### **Chương VI**

#### **TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN**

### **Điều 21. Tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;

- Hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Các khoản thu hợp pháp khác.

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội; xuất bản tài liệu Hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

2. Tài sản của Hội bao gồm: trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

## **Điều 22. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội**

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.
2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.
3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

## **Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

### **Điều 23. Khen thưởng**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.
2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

### **Điều 24. Kỷ luật**

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật; vi phạm Điều lệ, quy định, quy chế hoạt động của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: khiển trách, cảnh cáo, cách chức hoặc bị khai trừ ra khỏi Hội và đăng

tải trên trang tin điện tử của Hội. Trường hợp gây thiệt hại về vật chất thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, thủ tục, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

## **Chương VIII** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 25. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội**

Chỉ có Đại hội Hội Sinh lý học Việt Nam mới có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

### **Điều 26. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Sinh lý học Việt Nam gồm có 08 (tám) Chương, 26 (hai mươi sáu) Điều đã được Đại hội đại biểu Hội Sinh lý học Việt Nam lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 - 2025 thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2020 tại thành phố Hà Nội và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này thay thế Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Sinh lý học Việt Nam đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 860/QĐ-BNV ngày 01 tháng 6 năm 2009.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về hội và Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội, Ban Chấp hành Hội Sinh lý học Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện bản Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này./.